**TUẦN 3: TÌM HIỂU NGHỀ NÔNG + NGÀY 22/12**

**(Từ ngày 16/12/2024 đến ngày 20/12/2024)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2****16/12/2024** | **Thứ 3****17/12/2024** | **Thứ 4****18/12/2024** | **Thứ 5****19/12/2024** | **Thứ 6****20/12/2024** |
| **Đón trẻ - trò chuyện** | - Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.- Trò chuyện với cha mẹ trẻ về sức khỏe, việc học của trẻ.- Nhận ra ngày 22/12 là ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.- Giáo dục trẻ yêu mến chú bộ đội.- Trẻ nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: Nói "Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới…" (Kể được một số nghề nơi trẻ sống)- Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn. |
| **Thể dục sáng** | - Hô hấp: Gà gáy (2 lần x 8 nhịp)- Tai vai: Đưa tay ra phía trước, sang ngang (2 lần x 8 nhịp)- Bụng lườn: Đưa hai tay lên cao, cúi gập người tay chạm ngón chân (2 lần x 8 nhịp)- Chân: Bật tách khép chân (2 lần x 8 nhịp) |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát cánh đồng lúa.- Trò chơi vận động “Ai nhanh hơn”- Chơi bán hàng, bán các loại nông sản. | - Trò chuyện về công việc của bác nông dân.- Trò chơi vận động “Kéo co”- Chơi với cầu tuột, bập bênh, xích đu. | - Quan sát dụng cụ nghề trồng lúa.- Trò chơi vận động “Chuyền bóng”- Chơi các trò chơi dân gian, nhảy bao bố, kéo co, ô ăn quan. | - Quan sát trang phục của các cô chú nông dân.- Trò chơi vận động “Mèo đuổi chuột”.- Chơi với cát, nước. | - Trò chuyện về ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.- Trò chơi vận động “Rồng rắn lên mây”.- Chơi làm bánh, bán bánh. |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**Dạy trẻ nhận biết nguy cơ an toàn, không an toàn. | **LVPTNT**Khám phá hạt lúa, hạt gạo | **LVPTNN**Làm quen chữ cái i, t,c. | **LVPTTM**Vẽ tranh thủy ấn tặng chú bộ đội hải quân. | **LVPTTC -KNXH**Dạy trẻ nhận biết một số cảm xúc vui buồn, sợ hãi, tức giận  |
| **Hoạt động vui chơi** | - Góc “Công trình xây dựng”: Xây doanh trại bộ đội, xây nhà chứa lúa gạo.- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bé chơi bán hàng, bán các sản phẩm nghề nông.- Góc “Ban nhạc tí hon”: Bé hát các bài hát, chơi các trò chơi với các đồ dùng âm nhạc.- Góc “Bé vui học tập”: Bé chơi với các đồ dùng học tập, chơi với các chữ số và các trò chơi với chữ cái i, t, c.- Góc “Steam”: Bé làm các dụng cụ nghề nông từ giấy bìa. |
| **Trẻ vệ sinh, ăn ngủ trưa tại nhà** |
| **Hoạt động chiều** | - Ôn dạy trẻ nhận biết nguy cơ an toàn, không an toàn.- Cho trẻ làm quen khám phá hạt lúa, hạt gạo.- Trẻ hoạt động góc. | - Ôn khám phá hạt lúa, hạt gạo.- Cho trẻ làm quen chữ cái i, t, c.- Trẻ hoạt động góc. | - Ôn làm quen chữ cái i, t, c.- Cho trẻ làm quen với giấy, màu.- Trẻ chơi tự do. | - Hoàn thành sản phẩm.- Cho trẻ làm quen nhận biết một số cảm xúc vui buồn, sợ hãi, tức giận.- Trẻ chơi tự do. | - Ôn nhận biết một số cảm xúc vui buồn, sợ hãi, tức giận.- Trẻ hoạt động góc. |
| **Nêu gương- trả trẻ** | - Nêu gương cuối ngày- Nêu gương cuối tuần - Trả trẻ |

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

**1. Đón trẻ**

- Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Cho trẻ xem tranh về nghề nông.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

**2**. **Trò chuyện**

- Cô trò chuyện về nội dung tranh.

+ Tranh nói lên điều gì? (Dạ thưa cô, bác nông dân đang cấy lúa)

+ Con có nhận xét gì về bức tranh này? (Dạ thưa cô, bác nông dân đang cày xới đất)

+ Bức tranh này nói lên điều gì? (Dạ thưa cô, bác nông dân đang ngâm giống)

+ Tranh này thể hiện điều gì? (Dạ thưa cô, bác nông dân đang xạ lúa)

+ Con có nhận xét gì về tranh này? (Dạ thưa cô, bác nông dân đang xịt thuốc, xạ phân chăm sóc lúa)

+ Tranh này nói lên điều gì? (Dạ thưa cô, bác nông dân đang gặt lúa)

+ Tranh này nói lên điều gì? (Dạ thưa cô, đang phơi lúa) (trẻ cùng trả lời)

+ Thế bác nông dân cần gì để tạo ra hạt lúa? (Dạ thưa cô, cần có hạt lúa, phân, thuốc, cuốc, máy gặt, máy cày)

+ Sản phẩm của bác nông dân làm ra là gì? (Dạ thưa cô, lúa)

+ Các con thấy công việc của bác nông dân như thế nào? (Dạ thưa cô, vất vả tạo ra hạt gạo)

- Con làm gì để nhớ ơn sự vất vả của bác nông dân? (Dạ thưa cô, yêu quý bác nông dân)

Kết thúc: Hát bài “Lớn lên cháu lái máy cày”

--------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ thực hiện các động tác theo sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ quan sát tập đều và đúng các động tác theo cô, biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi tập.

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt.

**II. Chuẩn bị**

1. **Cho cô:**

- 1 cặp hoa đeo tay

- Trống lắc

**2. Cho trẻ:**

- 28 cặp hoa đeo tay

- Nhạc khởi động

- Nhạc bài tập phát triển chung

- Nhạc thư giản

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Chuyển đội hình vòng tròn, đi phối hợp các kiểu chân: đi bình thường – đi bằng mũi bàn chân – đi bình thường – đi bằng gót bàn chân – đi bình thường – đi bằng mép bàn chân – đi bình thường – chạy chậm – chạy nhanh – chạy chậm – đi bình thường, chuyển đội hình thành hàng ngang.

**2. Trọng động**

- Hô hấp: Gà gáy (2 lần x 8 nhịp)

- Tai vai: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước. (2 lần x 8 nhịp)

- Bụng lườn: Đứng cúi về trước tay chạm ngón chân (2 lần x 8 nhịp)

- Chân: Bật tách – khép chân (2 lần x 8 nhịp)

**3. Hồi tĩnh**

- Đi nhẹ nhàng, hít thở sâu vài vòng

--------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra nội dung các bức tranh trẻ quan sát được và quan sát thực tế.

- Phát triển và rèn kỹ năng phối hợp các vận động tay - chân và các giác quan.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- Tranh cánh đồng lúa, công việc của bác nông dân, dụng cụ nghề trồng lúa, ngày 22/12.

- Thuộc cách chơi các trò chơi: Ai nhanh hơn, kéo co, chuyền bóng, mèo đuổi chuột, rồng rắn lên mây.

- Địa điểm an toàn

**III. Tiến hành**

**1. Quan sát công việc của bác nông dân**

- Cô cho trẻ xem tranh công việc của bác nông dân

+ Tranh vẽ gì? (Dạ thưa cô bác nông dân đang xạ lúa)

+ Con có nhận xét gì về bức tranh này? (Dạ thưa cô bác nông dân đang cày xới đất)

+ Bức tranh này nói lên điều gì? (Dạ thưa cô đang ngâm giống)

+ Tranh này thể hiện điều gì? (Dạ thưa cô bác nông dân đang xạ lúa)

+ Con có nhận xét gì về tranh này? (Dạ thưa cô bác nông dân đang xịt thuốc, xạ

phân chăm sóc lúa)

+ Tranh này nói lên điều gì? (Dạ thưa cô bác nông dân đang gặt lúa)

+ Tranh này nói lên điều gì? (Dạ thưa cô bác nông dân đang phơi lúa)

+ Thế bác nông dân cần gì để tạo ra hạt lúa (Dạ thưa cô cần có cày, cuốc, máy gặt, máy cày)

+ Sản phẩm của bác nông dân làm ra là gì? (Dạ thưa cô là lúa)

+ Các con thấy công việc của bác nông dân như thế nào? (Dạ thưa cô vất vả để tạo ra hạt gạo)

- Con làm gì để nhớ ơn sự vất vả của bác nông dân? (Dạ thưa cô con sẽ ăn hết suất, yêu quý bác nông dân)

- Cô và trẻ cùng làm vệ sinh khu vực xung quanh lớp....( nhặt rác, nhặc lá rụng, nhổ cỏ...) ( cả lớp cùng thực hiện)

- Giáo dục trẻ giữ vệ sinh sân trường (bỏ rác đúng nơi qui định, nhặt rác)

**2. Trò chơi vận động**

**a. Trò chơi: “Ai nhanh hơn”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành 3 tổ, mỗi tổ cô sẽ chuẩn bị các vòng và các túi cát, khi có hiệu lệnh của cô thì các bạn bật liên tục vào vòng sau đó chạy đến lấy túi cát mang về rổ, lần lượt các bạn thực hiện cho đến hết các thành viên của tổ.

- Luật chơi: Tổ nào nhanh nhất và lấy được nhiều túi cát nhất sẽ là tổ chiến thắng.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**b. Trò chơi “Kéo co”**

- Cách chơi: Chia lớp thành hai đội sếp thành hai hàng dọc đối mặt vào nhau, hai đội sẽ nắm cùng một sợi dây, khi có hiệu lệnh kéo thì hai đội dùng sức mạnh của mình để kéo đội kia về phía mình, đội nào kéo qua vạch chuẩn sẽ là đội chiến thắng.

- Luật chơi: Đội nào thua sẽ bị phạt nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**c. Trò chơi “Chuyền bóng”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia cả lớp thành ba đội, sếp thành một hàng dọc và chuyền bóng theo hiệu lệnh của cô. đội nào chuyền nhanh nhất sẽ là đội chiến thắng.

- Luật chơi: Chuyền bóng lần lượt từng bạn cho đến cuối hàng, đội nào chuyền chậm nhất sẽ bị phạt nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**d. Trò chơi “Mèo đuổi chuột”**

- Cách chơi: Cả lớp nắm tay đứng thành một vòng tròn, một bạn sẽ giả làm Chuột và một bạn sẽ giả làm Mèo. Khi có hiệu lệnh của cô thì bạn Mèo sẽ đuổi bạn Chuột.

 - Luật chơi: Nếu bạn Mèo bắt được bạn Chuột thì bạn Mèo sẽ là người chiến thắng, bạn chuột sẽ bị phạt là hát một bài và ngược lại.

 - Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**e. Trò chơi: “Rồng rắn lên mây”**

- Cách chơi: Một người đứng ra làm thầy thuốc, những người còn lại sắp hàng một, tay người sau nắm vạt áo người trước hoặc đặt trên vai của người phía trước. Sau đó tất cả bắt đầu đi lượn qua lượn lại như con rắn, vừa đi vừa hát:

Rồng rắn lên mây

Có cây lúc lắc

Hỏi thăm thầy thuốc

Có nhà hay không?

Người đóng vai thầy thuốc trả lời:

– Thấy thuốc đi chơi ! (hay đi chợ, đi câu cá , đi vắng nhà… tùy ý mà chế ra).

Đoàn người lại đi và hát tiếp cho đến khi thầy thuốc trả lời:

– Có !

Và bắt đầu đối thoại như sau : Thầy thuốc hỏi:

– Rồng rắn đi đâu?

Người đứng làm đầu của rồng rắn trả lời:

– Rồng rắn đi lấy thuốc để chữa bệnh cho con.

– Con lên mấy ?

– Con lên một

– Thuốc chẳng hay

* Con lên hai.

– Thuốc chẳng hay.

………………………………………….. ….

Cứ thế cho đến khi:

– Con lên mười.

– Thuốc hay vậy.

Kế đó, thì thầy thuốc đòi hỏi:

+ Xin khúc đầu.

– Những xương cùng xẩu.

+ Xin khúc giữa.

– Những máu cùng me.

+ Xin khúc đuôi.

– Tha hồ mà đuổi.

Lúc đó thầy thuốc phải tìm cách làm sao mà bắt cho được người cuối cùng trong hàng.

Ngược lại thì người đứng đầu phải dang tay chạy, cố ngăn cản không cho người thầy thuốc bắt được cái đuôi của mình, trong lúc đó cái đuôi phải chạy và tìm cách né tránh thầy thuốc. Nếu thầy thuốc bắt được người cuối cùng thì người đó phải ra thay làm thầy thuốc.

Nếu đang chơi dằng co giữa chừng, mà rồng rắn bị đứt ngang thì tạm ngừng để nối lại và tiếp tục trò chơi.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét, tuyên dương, khuyến khích trẻ.

-------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra các góc chơi và nhận ra được cách chơi ở từng góc

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình, làm ra được các sản phẩm trong khi chơi

- Giáo dục trẻ chơi xong cất dọn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp đúng qui định

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Bảng tên góc

- Bút lông (1cây)

- Kí hiệu ở các góc

**2. Cho trẻ**

- Rổ to (3 cái)

- Thẻ đeo, mũ nhóm trưởng (3 cái)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Lớn lên cháu láy máy cày”

- Các con đang ở chủ đề gì? (Dạ thưa cô chủ đề Ngành nghề + 22/12)

- Vậy chúng ta đang tìm hiểu chủ đề nhánh gì? (Dạ thưa cô “Tìm hiểu về nghề nông + Ngày 22/12”)

- Giáo dục trẻ chơi gọn gàng ngăn nắp, không văng ném đồ chơi, không tranh giành đồ chơi với bạn.

**2. Nội dung chơi**

- Cô có gì đây? (Dạ thưa cô đồ chơi)

- Cô có mấy thùng? (Dạ trẻ trả lời)

- Trong lớp mình có bao nhiêu góc chơi? (Dạ thưa cô có 5 góc: công trình của bé, tạp hoá nhỏ, ban nhạc tí hon, bé vui học tập, steam)

- Giới thiệu các góc chơi:

- Góc công trình của bé: Xây doanh trại bộ đội, xây nhà chứa lúa gạo.

+ Gợi ý hoạt động: Xây doanh trại bộ đội, xây nhà chứa lúa gạo…

- Góc tạp hoá nhỏ: Bé chơi bán hàng, bán các sản phẩm nghề nông.

+ Gợi ý hoạt động: Bé chơi bán hàng, bán lúa, bán gạo, các sản phẩm của địa phương.

- Góc ban nhạc tí hon: Bé hát các bài hát, chơi các trò chơi với các đồ dùng âm nhạc.

+ Gợi ý hoạt động: Bé chơi các trò chơi âm nhạc, lắng nghe âm thanh…

- Góc bé vui học tập: Bé chơi với các đồ dùng học tập, chơi với các chữ số và chữ cái, các trò chơi với chữ cái i, t, c.

+ Gợi ý hoạt động: Bé chơi với các con số, chữ cái, que đếm,…

- Góc Steam: Bé làm các dụng cụ nghề nông từ giấy bìa.

+ Gợi ý hoạt động: Bé làm cái cuốc, cái lưỡi hái, cái bàn cào từ giấy bìa… làm nón chú bộ đội, làm thiệp tặng chú bộ đội.

- Để chơi được các ở góc, các con cần làm gì? (Dạ thưa cô bầu nhóm trưởng)

- Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Dạ thưa cô phân vai cho các bạn chơi trong góc, sắp xếp các góc chơi cho phù hợp và trật tự trong nhóm chơi)

- Các thành viên phải làm gì? (Dạ thưa cô nghe lời nhóm trưởng)

- Trong khi chơi các con làm gì? (Dạ thưa cô không tranh giành đồ chơi, giữ trật tự, chơi trong nhóm chơi)

- Sau khi chơi con phải làm gì ? (Dạ thưa cô thu dọn)

- Giáo dục chơi không tranh giành đồ chơi, trẻ chơi xong cất dọn đồ chơi gọn gàng ngăn nấp đúng qui định.

**3. Trẻ tiến hành chơi**

- Trẻ mang đồ chơi về góc

- Cô quan sát trẻ chơi (hoặc chơi cùng trẻ) và hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ có thể hoàn thành vai chơi và hoàn thành sản phẩm.

- Cô đi đến các góc chơi gợi hỏi trẻ tự đặt tên cho góc của mình

**4. Kết thúc**

- Cô nhận xét các góc chơi.

- Tuyên dương nhóm chơi hoàn thành sản phẩm và động viên trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.

- Giáo dục trẻ thu dọn đồ chơi, không giành đồ chơi của bạn.

\* Kết thúc: Đọc bài thơ “Đồ chơi của lớp” cho cả lớp thu dọn đồ chơi.

---------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ tực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày

- Trẻ nhận xét mình và bạn sau buổi học, trẻ cắm đúng ô cờ của mình.

- Giáo dục trẻ không tranh giành khi lên cắm cờ

**II. Chuẩn bị**

**1 Cho cô:**

- Bảng bé ngoan

- Trống lắc

**2. Cho trẻ:**

- 3 tiêu chuẩn bé ngoan

- Cờ đủ cho trẻ

**III. Tiến hành**

**1. Nêu các tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hỏi trẻ khi ngoan nhất sẽ được cô tặng gì? (Dạ thưa cô cờ bé ngoan)

- Cô cho cả lớp nêu lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan

+ Tiêu chuẩn 1: Đi học đúng giờ, vào lớp chú ý lắng nghe cô.

+ Tiêu chuẩn 2: Phải ngoan ngoãn lễ phép.

+ Tiêu chuẩn 3: Không nói chuyện trong giờ học.

**2. Tổ nhận xét và cắm cờ**

- Cho lần lượt từng tổ nhận xét

- Trẻ biết tự nhận xét mình.

- Trẻ được cô và bạn nhận xét

- Trẻ thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan được cô cho cắm cờ (cô phát cờ, trẻ nhận cờ)

**3. Động viên nhắc nhở**

- Cô nhắc nhở, động viên những trẻ không cắm cờ

- Yêu cầu trẻ phấn đấu chăm ngoan

- Kết thúc: cả lớp hát bài: “Cả tuần đều ngoan”

----------------------------------------------

**Thứ hai, ngày 16 tháng 12 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Trò chuyện với cha mẹ trẻ về sức khỏe, việc học của trẻ.

- Nhận ra ngày 22/12 là ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.

- Giáo dục trẻ yêu mến chú bộ đội.

- Trẻ nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: Nói "Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới…" (Kể được một số nghề nơi trẻ sống)

- Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

---------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-----------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát cánh đồng lúa.

- Trò chơi vận động “Ai nhanh hơn”

- Chơi bán hàng, bán các loại nông sản.

-----------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY TRẺ NHẬN BIẾT NGUY CƠ AN TOÀN, KHÔNG AN TOÀN.**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra được một số nơi không an toàn như lòng đường, ao, hồ, sông…không đến gần những vật dụng nguy hiểm: bếp đang nấu, nước đang đun.

- Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, kỹ năng nhận biết, phòng tránh một số nơi không an toàn.

- Trẻ tránh xa những nơi không an toàn, nơi nguy hiểm.

 **II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- Giáo án

- Bút lông

- Video “Đá bóng trên vỉa hè” (1)

- Video “Đá bóng gần ao hồ” (1)

- Tranh “Công trình xây dựng” (1)

- Tranh “Bếp gas đang nấu” (1)

- Nhạc bài hát “Aram sam sam”

**2. Cho trẻ:**

- Vòng bật (15 vòng)

- Mặt khóc (3 cái)

- Mặt cười (3 cái)

- Tranh đá bóng ở vỉa hè (3)

- Tranh đá bóng ở ao hồ (3)

- Tranh bé chơi gần ao hồ (3)

- Tranh bé chơi ở lòng đường (3)

- Tranh bé đến gần bếp gas (3)

- Tranh bé đến gần phích nước nóng (3)

- Tranh bé đến gần ổ điện (3)

- Tranh bé tự cấm quạt điện (3)

- Tranh bé chơi với dao, kéo (3)

- Tranh bé chơi đá bóng ở sân bóng (3)

- Tranh bé đi bộ trên vỉa hè cùng người lớn (3)

- Tranh mẹ không cho bé đến gần bếp gas (3)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

- Cô cùng trẻ vận động “Ồ sao bé không lắc”

- Trò chuyện:

+ Các bạn vừa vận động bài vận động có tên là gì? (Dạ thưa cô “Ồ sao bé không lắc”)

+ Bài vận động nói về điều gì? (Dạ nói về bạn nhỏ vận động cơ thể để có sức khoẻ tốt)

- Các bạn phải biết thường xuyên tập thể dục này, thường xuyên vận động cơ thể để có sức khoẻ tốt, ngoài ra các bạn phải biết ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng, uống nhiều nước để cơ thể thêm khoẻ mạnh nha!

**2. Nhận biết một số nơi không an toàn**

- Ở xung quanh chúng ta có rất nhiều nơi có cảnh đẹp, rất nhiều nơi để các bạn vui chơi, xong bên cạnh lại có một số nơi không an toàn đối với chúng ta.

- Để biết được đó là những nơi nào, cô xin mời tất cả các bạn cùng xem video sau nhé.

***a. Video1 “Các bạn nhỏ đá bóng trên vỉa hè”***

- Chúng mình vừa được xem video gì? (Dạ thưa cô video các bạn đá bóng trên vỉa hè)

- Các bạn đang làm gì? (Dạ thưa cô các bạn đang chơi đá bóng)

- Trong video các bạn nhỏ đã đá bóng ở đâu? (Dạ thưa cô các bạn đá bóng trên vỉa hè)

- Đá bóng trên vỉa hè là hành động như thế nào? (Dạ thưa cô hành động sai)

- Khi quả bóng lăn xuống lòng đường thì bạn Bin đã làm gì? (Dạ thưa cô chạy theo nhặt bóng)

- Điều gì đã xảy ra nhỉ? (Dạ thưa cô có một chiếc xe tải chạy đến)

- Khi có tiếng xe phanh kít thì bạn Bin như thế nào? (Dạ thưa cô bạn Bin giật mình và co rúm người lại)

- Nếu như chúng mình muốn đá bóng thì chúng mình đá bóng ở đâu? (Dạ thưa cô đá bóng ở trong sân và có hàng rào chắn lại ạ)

- Các bạn không được chơi ở đâu? (Dạ thưa cô không được chơi gần đường và vỉa hè)

=> Các bạn ơi vỉa hè nơi dành cho người đi bộ và lòng đường là nơi dành cho các phương tiện giao thông đi lại vì thế mình không được đá bóng trên vỉa hè, hay lòng đường như vậy sẽ gây mất an toàn cho chính mình và cho những người xung quanh đấy. Và khi các bạn tham gia giao thông trên đường thì các bạn phải biết đảm bảo an toàn giao thông, đi bộ thì đi sát lề đường, đi cùng người lớn và nếu cha mẹ mình chở mình trên xe gắn máy thì các bạn phải biết ngồi ngay ngắn và đội mũ bảo hiểm nhé!

***b. Video2 “Các bạn nhỏ chơi gần ao, hồ”***

- Các bạn nhỏ trong video chơi đá bóng ở đâu? (Dạ thưa cô các bạn đã chơi đá bóng ở gần ao hồ)

- Quả bóng đã rơi ở đâu? (Dạ thưa cô quả bóng rơi xuống ao ạ)

- Bạn Bi đã làm gì? (Dạ thưa cô bạn Bi đã dùng cành cây để kéo quả bóng vào bờ)

- Điều gì xảy ra với bạn Bi? (Dạ thưa bạn Bin đã bị rơi xuống ao)

- Ai đã cứu bạn Bi? (Dạ thưa cô mẹ ạ)

- Các bạn ơi, chúng mình có chơi ở gần bờ ao, hồ không? Vì sao? (Dạ thưa cô không được chơi gần ao hồ vì rất nguy hiểm có thể bị rớt xuống ao hồ ạ)

- Nếu như các bạn rủ con ra gần ao chơi con có đi không? Tại sao? (Trẻ trả lời)

- Khi các bạn nhìn thấy các bạn mình chơi ở khu vực ao thì các bạn làm như thế nào? (Dạ thưa cô khuyên các bạn không được chơi ở đó và nếu các bạn không nghe con sẽ nói với cha mẹ bạn)

- Nếu như con nhìn thấy các bạn bị ngã xuống ao thì con làm gì? (Dạ thưa cô con sẽ gọi người lớn giúp đỡ)

 => Giáo dục trẻ: Các bạn ơi, ao, hồ… là những nơi rất nhiều nước rất nguy hiểm, nếu chúng mình chơi gần đó chẳng may trượt chân ngã xuống đó thì có thể bị ngạt nuớc, nước cuốn trôi, gây đuối nước. Vì vậy các con không được tự ý ra chơi ở gần ao, hồ nhé. Khi các bạn đi trên thuyền thì các bạn phải mặc áo phao và ngồi ngay ngắn không được đùa giởn khi đi thuyền nhé!

***c. Hình ảnh “Công trình đang xây dựng”***

- Bức tranh của cô vẽ gì? (Dạ thưa cô vẽ công trình đang xây dựng)

- Các bạn có được ra đây chơi không? (Dạ thưa cô không ạ)

- Tại sao chúng mình không được chơi ở đây? (Dạ thưa cô rất nguy hiểm)

- Vậy những công trình xây dựng có phải là nơi an toàn để mình chơi không? (Dạ thưa cô không ạ)

- Vì sao không được chơi ở công trình xây dựng? (Dạ thưa cô ở các công trình xây dựng rất nguy hiểm)

- Đúng rồi ở đây không an toàn, cho nên các bạn tuyệt đối không được ra gần nơi khu vực công trình đang xây dựng chơi nhé, chẳng may nguyên vật liệu, gạch rơi xuống gây nguy hiểm và không an toàn.

***d. Hình ảnh “Bếp gas đang nấu”***

- Đây là hình ảnh gì? (Dạ thưa cô bếp ga đang nấu)

- Đây là hình ảnh bạn nhỏ đang kiễng chân lên để với nồi nước sôi trên bếp ga, rất nguy hiểm đấy.

- Vậy các bạn có được sờ vào không? Vì sao? (Dạ thưa cô không ạ vì rất nguy hiểm)

- Nếu nước sôi đổ vào người thì làm sao? (Dạ thưa cô sẽ bị bỏng ạ)

- Ở nhà các bạn có vào bếp chơi 1 mình không? Vì sao? (Dạ thưa cô không ạ vì có thể bị bỏng)

- Các bạn ơi, bếp gas đang nấu, nước đang đun sôi, phích nước nóng là những vật dụng không an toàn tuyệt đối không chơi gần bếp và với đồ trên bếp sẽ gây bỏng cho các bạn đấy!

- Các con ạ ngoài ra trong lớp mình cũng như ở nhà còn rất nhiều nơi không an toàn đối với các bạn như nơi để ổ điện, nơi để quạt cây, nhà tắm có những thùng nước xô nước vì vậy các bạn không được tự ý cắm điện, cắm quạt, hoặc nghịch nước trong nhà tắm ở các xô, thùng nước đầy.

\* Giáo dục: Các bạn ơi qua bài học ngày hôm nay giúp chúng mình biết được một số nơi không an toàn và chúng mình biết cách phòng tránh giữ gìn an toàn cho mình và cho người những người xung quanh mình, và các con nên nhớ không nên chơi ở gần bờ ao, hồ không được chơi ở lòng đường, không được trèo lan can. Khi chơi ở ngoài, chúng ta chơi an toàn theo sự hướng dẫn của cô giáo, bố mẹ, anh chị trong gia đình, chúng mình nhớ chưa nào?

**3. Trò chơi “Nhanh tay lẹ mắt”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành 3 đội, mỗi đội cô sẽ chuẩn bị mặt khóc và mặt cười và các tranh về hành động đúng hành động sai, nhiệm vụ của các bạn là tìm hành động đúng gắn vào mặt cười và hành động sai gắn vào mặt khóc.

- Luật chơi:Các bạn phải bật liên tục vào vòng rồi mới tìm tranh, mỗi lượt chỉ 1 bạn thực hiện, các bạn thực hiện trong vòng một bài hát khi bài hát.

- Cho trẻ chơi

**4. Kết thúc**

- Hôm nay cô và các bạn đã học được gì? (Dạ thưa cô nhận biết những nơi an toàn, không an toàn)

- Giáo dục

**-** Cô nhận xét, tuyên dương

- Cho trẻ vận động bài hát “Aram sam sam”

--------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bé chơi bán hàng, bán các sản phẩm nghề nông.

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Bé hát các bài hát, chơi các trò chơi với các đồ dùng âm nhạc.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé chơi với các đồ dùng học tập, chơi với các chữ số và các trò chơi với chữ cái i, t, c.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn làm quen chữ cái i, t, c.

- Cho trẻ làm quen nhận biết nguy cơ an toàn, không an toàn.

- Trẻ hoạt động góc.

- Bồi dưỡng cháu tham gia Hội thi bé khéo tay.

------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

 ---------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

--------------------------------------------------------------

**Thứ ba, ngày 17 tháng 12 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Trò chuyện với cha mẹ trẻ về sức khỏe, việc học của trẻ.

- Nhận ra ngày 22/12 là ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.

- Giáo dục trẻ yêu mến chú bộ đội.

- Trẻ nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: Nói "Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới…" (Kể được một số nghề nơi trẻ sống)

- Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

 -------------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về công việc của bác nông dân.

- Trò chơi vận động “Kéo co”

- Chơi với cầu tuột, bập bênh, xích đu.

------------------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: KHÁM PHÁ VỀ HẠT LÚA, HẠT GẠO**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra đặc điểm lợi ích của hạt lúa hạt gạo. Trẻ nhận ra quá trình làm ra hạt lúa, hạt gạo.

- Trẻ có kỹ năng quan sát và so sánh sự giống nhau và khác nhau của hạt lúa và hạt gạo.

- Trẻ biết công ơn của người nông dân làm ra hạt lúa, hạt gạo, biết quý trọng hạt gạo, ăn uống đầy đủ các chất để có sức khoẻ, biết chia sẻ với mọi người xung quanh.

 **II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- Giáo án

- Bút lông

- Nhạc bài hát “Ngày mùa”

- Rổ lúa (1)

- Rổ gạo (1)

- Gạo huyết rồng (1 rổ)

- Gạo lức (1 rổ)

- Tranh quá trình làm ra hạt lúa, hạt gạo (6 tranh)

**2. Cho trẻ:**

- Bảng bằng giấy bìa (3 cái)

- Giá đỡ (3 cái)

- Tranh quá trình làm ra hạt lúa hạt gạo (3 bộ)

- Túi đựng gạo (28)

- Hủ gạo (3 cái)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

- Tạo tình huống cô giáo đóng vai nông dân đang ra đồng: “Ngày mới đã nắng lên rồi, ra đồng cho kịp vụ thời thâm canh, để làm ra hạt gạo người nông dân phải một nắng hai sương từ cuốc đất, gieo hạt, cấy mạ, cây lúa trổ đến cây lúa già và khi thu hoạch, rất vất vả từ sáng sớm đến tối muộn nhưng bác nông dân vẫn lạc quan yêu đời”

- Hôm nay là một ngày nắng đẹp. À hôm nay là ngày 17/12 mình có hẹn với các bạn lớp Lá 1 trường Mầm non Phú Thành B ra thăm cánh đồng của mình mà sao không thấy các bạn đâu nhỉ?

- Các bạn lớp Lá 1 ơi! Các bạn đâu rồi nhỉ? (Dạ chúng cháu đây ạ! Chúng cháu chào bác nông dân ạ!)

- Bác nông dân chào tất cả các bạn, các bạn có phải là các bạn lớp Lá 1 trường Mầm non Phú Thành B không? (Dạ thưa cô phải ạ)

- Chào mừng các bạn đến với cánh đồng lúa của quê hương mình!

- Hôm nay các bạn đã đến với cánh đồng lúa của bác, bây giờ bác sẽ cho các bạn trãi nghiệm và tìm hiểu quá trình làm ra hạt lúa, hạt gạo nhé!

**2. Nội dung**

**a. Khám phá về hạt lúa, hạt gạo**

- Cho trẻ đi quan sát cánh đồng lúa của bác nông dân và quan sát các loại lúa, gạo.

+ Các bạn hãy nhìn xem bác nông dân đã thu hoạch được gì đây?

+ Cô có gì đây? (Dạ thưa cô đây là hạt lúa ạ) (Cho trẻ lập lại “Hạt lúa”)

+ Hạt lúa có màu gì? (Dạ thưa cô màu vàng ạ)

+ Cô có gì đây? (Dạ thưa cô đây là hạt gạo ạ) (Cho trẻ lập lại “Hạt gạo”)

+ Hạt gạo có màu gì? (Dạ thưa cô màu trắng)

+ Các bạn ơi ngoài hạt gạo màu trắng bác nông dân còn thu hoạch được gạo lức, gạo nếp cẩm…

+ Vậy tại sao hạt lúa có màu vàng mà hạt gạo màu trắng? (Dạ thưa cô vì hạt lúa có vỏ màu vàng, khi bóc vỏ sẽ thành hạt gạo)

+ Sau khi bác nông dân thu hoạch lúa xong thì những hạt lúa bác nông dân sẽ đem vào nhà máy xay xát gạo để xay ra thì lớp vỏ của hạt lúa sẽ tóc ra và thành hạt gạo đấy. Ngoài hạt gạo màu trắng thì bác nông dân thu hoạch được hạt gạo màu nâu được gọi là gạo lức, hạt gạo màu tím gọi là gạo nếp cẩm đấy!

- Từ nảy giờ các bạn đã đến tham quan và quan sát cánh đồng lúa của bác nông dân nhưng các bạn chưa được sờ vào hạt lúa và hạt gạo, bây giờ các bạn hãy sờ vào hạt lúa hạt gạo và cảm nhận nhé!

*\*Khám phá hạt lúa*

- Hạt lúa có hình dạng như thế nào? (Dạ thưa cô hạt lúa có màu vàng, thân tròn tròn, hình bầu dục ạ)

- Hạt lúa như thế nào? (Dạ thưa cô hạt lúa cứng, sần sùi có 2 đầu nhọn)

- Khi cầm hạt lúa thì bàn tay con như thế nào? (Dạ thưa cô bàn tay con dính bụi ạ)

=> Các bạn ơi đây là hạt lúa, hạt lúa có màu vàng, hình bầu dục, có 2 đầu nhọn, cứng, vỏ ngoài sần sùi, lớp vỏ của hạt lúa có bụi lúa, từ hạt lúa khi vào nhà máy xay xát bóc vỏ sẽ thành hạt gạo đấy các bạn, hạt gạo là lương thực chính hàng ngày đấy, bây giờ cô và các bạn cùng tìm hiểu hạt gạo nhé!

*\*Khám phá hạt gạo*

- Hạt gạo như thế nào? (Dạ thưa cô hạt gạo cứng, da nhẵn, mịn ạ)

- Khi cầm hạt gạo trên bàn tay, các con cảm thấy như thế nào? (Dạ thưa cô hạt bụi của gạo làm tay con mịn ạ)

- Các bạn ơi đây là hạt gạo, hạt gạo có màu trắng đục, nhẵn, trơn, hạt gạo là lương thực chính hàng ngày đấy!

- Hạt gạo khi được nấu chín sẽ thành cơm các bạn ăn hàng ngày đấy, ngoài ra thì còn có gạo nếp, gạo lức, gạo nếp cẩm, gạo huyết rồng…Trong các loại gạo có chứ nhiều tinh bột đấy các bạn, từ hạt gạo sẽ làm được các món ăn như bún, bánh tráng, bánh mì và các loại bánh đấy!

***b. So sánh hạt lúa và hạt gạo***

- Cô sẽ đặt rổ lúa và rổ gạo gần nhau, các bạn hãy cho cô biết điểm giống và khác nhau nhé!

+ Hạt lúa và hạt gạo có điểm gì giống nhau? (Trẻ trả lời theo khả năng)

+ Hạt lúa và hạt gạo có điểm gì khác nhau? (Trẻ trả lời theo khả năng)

- Các bạn ơi hạt lúa, hạt gạo đều là lương thực chín hằng ngày của chúng ta, hạt lúa có màu vàng, thân tròn tròn, hình bầu dục, vỏ ngoài sần sùi, còn hạt gạo thì có màu trắng đục, không có vỏ, bề ngoài nhẵn trơn, bác nông dân rất vất vả để làm ra hạt lúa, hạt gạo vì vậy các bạn phải biết yêu quý bác nông dân kính trọng những sản phẩm bác nông dân làm ra. Các bạn phải biết ăn cơm đúng bửa, ăn hết xuất ăn, không được làm rơi vãi cơm, ăn đầy đủ các nhóm chất dinh dưỡng để cơ thể khoẻ mạnh nhé!

**c. Quá trình làm ra hạt lúa, hạt gạo**

- Nảy giờ cô đã cho các bạn cùng tìm hiểu về hạt lúa, hạt gạo, bây giờ cô và các bạn cùng tìm hiểu quá trình làm ra hạt lúa, hạt gạo nhé!

- Trò chuyện cùng trẻ:

+ Trước khi trồng lúa thì bác nông dân đã làm như thế nào? (Dạ thưa cô bác nông dân làm đất, cày ruộng ạ)

+ Sau khi làm đất xong tiếp theo bác nông dân sẽ làm gì? (Dạ thưa cô gieo hạt)

+ Sau khi gieo hạt bác nông dân sẽ làm những công việc gì? Có lợi ích gì cho cây lúa? (Dạ thưa cô bón phân cho cây tươi tốt, phun thuốc để cây lúa không bị sâu bệnh)

+ Khi cây lúa chín thì bác nông dân làm như thế nào? (Dạ thưa cô thu hoạch lúa ạ)

+ Vậy từ hạt lúa làm thế nào để có được hạt gao? (Dạ thưa cô chuyển vào nhà máy xay xát để tạo thành hạt gạo ạ)

- Các bạn ơi để tạo ra hạt lúa hạt gạo thì bác nông dân rất vất vả đấy, đầu tiên bác nông dân sẽ làm đất sau đó gieo hạt, bón phân chăm sóc cho đến khi lúa chín thì bác nông dân sẽ thu hoạch để chuyển vào nhà máy xay xát để tạo ra hạt gạo đấy. Hiện nay thì có các thiết bị máy móc hiện đại như là máy cày, máy xới đất, máy bay phun thuốc và máy gặt đập liên hợp nên công việc của bác nông dân đỡ vất vả hơn đấy. Khi các bạn theo ba mẹ ra đồng thì các bạn phải tránh xa các máy móc cũng như các xe chở lúa gạo để đảm bảo an toàn nha các bạn!

**3. Trò chơi**

**a. Trò chơi 1 “Nhanh tay lẹ mắt”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành 3 đội, mỗi đội cô sẽ chuẩn bị một chiếc bảng và các hình ảnh về quá trình làm ra hạt gạo, các bạn hãy sắp xếp thứ tự qui trình làm ra hạt gạo và dán lên bảng.

- Luật chơi: Trò chơi bắt đầu bằng 1 tiếng vỗ trống và kết thúc bằng 1 tiếng vỗ trống nhé. Đội nào có đáp án đúng và nhanh nhất sẽ là đội giành được 1 phần quà nhé

- Cho trẻ chơi

- Cô giúp dỡ, hỗ trợ

- Cô cho trẻ xem video quá trình trồng lúa, tạo ra hạt lúa, hạt gạo và nhận xét kết quả chơi

**b. Trò chơi 2: “Hủ gạo yêu thương”**

- Các bạn ơi hàng tháng thì lớp mình có tổ chức Chương trình “Hủ gạo yêu thương”, thì tháng trước lớp chúng mình đã mang “Hủ gạo yêu thương” đến tặng cho gia đình bạn Hậu ở Ấp Phú Lâm xã Phú Thành B đấy!

- Đa số gia đình cha mẹ các bạn đều là nông dân và vụ mùa này rất trúng mùa nên tháng này lớp chúng mình tiếp tục vận động “Hủ gạo yêu thương” để chia sẽ gạo cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở xã mình. Hôm qua cô cũng đã phát cho các bạn mỗi bạn 1 chiếc túi để về nhà đựng 1 ít gạo để mình cùng thực hiện “Hủ gạo yêu thương”, các bạn có mang đến lớp không nè?

- Giới thiệu tên trò chơi “Hủ gạo yêu thương”

- Cách chơi: Chia cả lớp thành 3 đội, lần lượt từng thành viên của mỗi đội sẽ lấy túi gạo của mình đem theo trút vào “Hủ gạo yêu thương” của đội mình. Sau đó chạy về chạm tay bạn tiếp theo và về cuối hàng đứng. Bạn tiếp theo sẽ thực hiện tương tự.

- Luật chơi: Mỗi lượt chỉ một bạn thực hiện, khi chạy về phải chạm tay bạn tiếp theo thì bạn mới được thực hiện. Cô vỗ trống thì bạn đầu tiên của mỗi đội thực hiện, đến bạn cuối cùng của mỗi đội thực hiện xong thì trò chơi kết thúc. “Hủ gạo yêu thương” của đội nào nhiều nhất chúng ta sẽ đem đến tặng cho gia đình khó khăn ở địa phương mình nhé các bạn!

- Cho trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ trẻ

- Các bạn đã đóng góp rất tốt, và lớp chúng mình cũng có một bạn có hoàn cảnh khó khăn đó là bạn Quý, chiều hôm nay cô và các bạn cùng đến nhà và trao “Hủ gạo yêu thương” này cho bạn Quý nhé!

**4. Kết thúc**

- Hôm nay cô và các bạn đã học được gì? (Dạ thưa cô khám phá về hạt lúa, hạt gạo)

- Các bạn ơi hôm nay chúng ta đã được khám phá về hạt lúa và hạt gạo, hạt lúa và hạt gạo là lương thực chính hàng ngày đấy, bác nông dân rất vất vả làm ra hạt lúa, hạt gạo vì vậy các bạn phải biết trân trọng hạt lúa hạt gạo và yêu quý công sức của bác nông dân nha

**-** Cô nhận xét, tuyên dương

- Từ hạt lúa, hạt gạo thì làm ra được các món bánh nữa đấy bây giờ cô và các bạn cùng thưởng thức các loại bánh nhé!

------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bé chơi bán hàng, bán các sản phẩm nghề nông.

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Bé hát các bài hát, chơi các trò chơi với các đồ dùng âm nhạc.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé chơi với các đồ dùng học tập, chơi với các chữ số và các trò chơi với chữ cái i, t, c.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn khám phá hạt lúa, hạt gạo.

- Cho trẻ làm quen chữ cái i, t, c.

- Trẻ hoạt động góc.

 -----------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

------------------------------------------------

**Thứ tư, ngày 18 tháng 12 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Trò chuyện với cha mẹ trẻ về sức khỏe, việc học của trẻ.

- Nhận ra ngày 22/12 là ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.

- Giáo dục trẻ yêu mến chú bộ đội.

- Trẻ nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: Nói "Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới…" (Kể được một số nghề nơi trẻ sống)

- Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

 -----------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-----------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát dụng cụ nghề trồng lúa.

- Trò chơi vận động “Chuyền bóng”

- Chơi các trò chơi dân gian, nhảy bao bố, kéo co, ô ăn quan.

---------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: LÀM QUEN CHỮ CÁI “I, T, C”**

**I.** **Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra được chữ i, t, c và phát âm đúng chữ i, t, c. Nhận ra chữ i, t, c trong từ trọn vẹn.

- Trẻ phát âm chính xác chữ cái i, t, c. Rèn khả năng nhanh nhẹn và khéo léo khi tham gia trò chơi.

- Trẻ có ý thức trong học tập, ý thức tổ chức, kỷ luật trong khi học và chơi.

**II.** **Chuẩn bị**

1. **Cho cô**

- Băng từ “Bác nông dân đa tài”

- Cây chỉ, trống lắc

- Máy tính

- Nhạc trò chơi

1. **Cho trẻ**

- 3 bảng trò chơi “Mật thư bí mật” và 30 bông hoa

- 28 bộ Bingo

- Thảm số từ 1 – 26

- 28 bộ: Bảng con, bút lông xóa được, bông bảng

- 3 bộ đồ dùng: mỗi bộ 1 tranh bài thơ chữ to “Hạt gạo làng ta”, 1 bút lông

- 15 vòng thể dục

**III.** **Tiến hành**

**1 Ổn định**

- Chào mừng tất cả các bạn đến với hội thi “Bác nông đa thi tài”

- Đến với hội thi, tôi xin nhiệt liệt giới thiệu 3 Ban giám khảo

- Xin mời 3 đội đứng dậy để chào Ban giám khảo đi ạ!

- Giới thiệu 3 đội thi ngày hôm nay:

+ Đội 1: Hạt giống

+ Đội 2: Cây mạ

+ Đội 3: Cây lúa

- Hội thi hôm nay gồm có 3 phần thi:

+ Phần 1: Thử tài nông dân

+ Phần 2: Ai thông minh nhất

+ Phần 3: Rung chuông vàng

- Sau mỗi phần thi, các đội thi tốt hơn sẽ được tặng 1 bông hoa, kết thúc hội thi đội nào có nhiều bông hoa hơn sẽ giành phần thưởng.

- Mời tất cả 3 đội thi lặp tại tên hội thi “Bác nông dân thi tài”. 2 – 3 lần

- Mời trẻ đếm tiếng trong băng từ và tìm chữ cái đã học.

- Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu chữ cái i, t, c này nhé!

- Mời 3 đội bắt đầu hội thi “Bác nông dân thi tài” nhé!

**2. Nội dung**

**a. Làm quen chữ cái i, t, c**

**\* Phần 1: “Thử tài nông dân”**

- Chơi trò chơi “Mật thư bí ẩn”: cả 3 nhóm sẽ được phát 3 tấm bảng có chứa mật thư, nhiệm vụ của 3 đội là tìm đường từ nhà đến mật thư nhanh nhất sẽ mở và tìm được điều bí ẩn trong mật thư và được tặng 1 bông hoa.

- Trẻ chơi, cô theo dõi và giúp đỡ trẻ

*\* Làm quen chữ i*

- Cô giới thiệu chữ i, phát âm chữ i và cho trẻ lặp lại.

- Trẻ phát âm chữ i theo lớp

- Chữ i sẽ có trong từ “Xới đất”, “Phơi lúa”, “Cái xẻng”, “Lưỡi liềm”

- Tổ chức thi đọc chữ I, đội nào đọc to, đúng sẽ được tặng 1 bông hoa

- Cô khuyến khích, động viên, giúp đỡ trẻ

- Cô giới thiệu chữ i in hoa, chữ i in thường, chữ i viết thường. Cho trẻ lặp lại 2 – 3 lần

*\* Làm quen chữ t*

- Cô giới thiệu chữ t, phát âm chữ t và cho trẻ lặp lại.

- Trẻ phát âm chữ t theo lớp

- Chữ t sẽ có trong từ “Gieo hạt”, “Gặt lúa”, “Phun thuốc”, “Hạt lúa”

- Tổ chức thi đọc chữ t, đội nào đọc to, đúng sẽ được tặng 1 bông hoa

- Cô khuyến khích, động viên, giúp đỡ trẻ

- Cô giới thiệu chữ t in hoa, chữ t in thường, chữ t viết thường. Cho trẻ lặp lại 2 – 3 lần

*\* Làm quen chữ c*

- Cô giới thiệu chữ c, phát âm chữ c và cho trẻ lặp lại.

- Trẻ phát âm chữ c theo lớp

- Chữ c sẽ có trong từ “Máy cày”, “Thu hoạch”

- Tổ chức thi đọc chữ c, đội nào đọc to, đúng sẽ được tặng 1 bông hoa

- Cô khuyến khích, động viên, giúp đỡ trẻ

- Cô giới thiệu chữ c in hoa, chữ c in thường, chữ c viết thường

**b. Trò chơi**

**\* Phần 2: Ai thông minh nhất**

**- Trò chơi** **Bingo! (EL 48)**

+ Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 thẻ Bingo và 1 rỗ hạt sỏi. Cô sẽ tung xúc xắc và đọc chữ cái ở mặt trên của xúc xắc, các bạn sẽ lấy hạt sỏi đặt vào chữ cái cô vừa đọc trong thẻ Bingo của mình.

+ Luật chơi: Mỗi lượt chỉ được đặt hạt sỏi vào 1 chữ cái. Đặt đến khi nào các bạn có đủ tất cả các chữ cái trong 1 hàng ngang, hoặc 1 hàng dọc hoặc 1 đường chéo trong thẻ Bingo, người đó sẽ hô to Bingo và giành chiến thắng.

+ Trẻ chơi

+ Cô nhận xét tuyên dương.

**- Trò chơi: Chung sức**

+ Cách chơi: 3 đội xếp thành 3 hàng dọc, khi có hiệu lệnh bắt đầu, bạn đầu hàng sẽ bật liên tục qua 5 vòng, lên bảng, tìm chữ cái i, t, c có trong bài thơ “Hạt gạo làng ta” và gạch chân, sau đó chạy về chạm tay bạn tiếp theo và về cuối hàng đứng. Bạn tiếp theo sẽ thực hiện tương tự

+ Luật chơi: Mỗi lượt chỉ được gạch chân 1 chữ cái, khi chạy về phải chạm tay bạn tiếp theo thì bạn mới được thực hiện. Kết thúc trò chơi, đội nào tìm được nhiều chữ cái i, t, c hơn sẽ nhận được 1 bông hoa

+ Trẻ chơi, cô hướng dẫn, giúp đỡ

+ Cô nhận xét, tuyên dương

**\* Phần 3: Rung chuông vàng**

- Cách chơi: Mỗi trẻ sẽ chọn 1 bộ đồ dùng, 1 ô số và ngồi vào ô số mình đã chọn. Cô sẽ đọc câu hỏi, các bạn sẽ có thời gian ghi câu trả lời vào bảng và giơ lên.

- Luật chơi: Khi có hiệu lệnh giơ bảng các bạn phải giơ lên. Bạn nào trả lời đúng sẽ được khen. Bạn trả lời chưa đúng sẽ bị loại và ra ghế ngồi. Đến cuối phần thi, đội nào còn nhiều thành viên hơn sẽ được nhận 1 bông hoa

- Trẻ chơi, cô hướng dẫn, giúp đỡ

- Cô nhận xét, tuyên dương

**3. Kết thúc**

- Các con vừa làm quen chữ cái gì? (Dạ thưa cô dạ chữ i, t, c)

- Cô nhận xét, tổng kết hội thi, tuyên dương trẻ.

- Kết thúc hát “Lớn lên cháu láy máy cày” và dọn dẹp đồ dùng

---------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bé chơi bán hàng, bán các sản phẩm nghề nông.

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Bé hát các bài hát, chơi các trò chơi với các đồ dùng âm nhạc.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé chơi với các đồ dùng học tập, chơi với các chữ số và các trò chơi với chữ cái i, t, c.

 ---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

 -------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn làm quen chữ cái i, t, c.

- Cho trẻ làm quen với giấy, màu.

- Trẻ chơi tự do.

 ------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

 ------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

--------------------------------------------------

**Thứ năm, ngày 19 tháng 12 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Trò chuyện với cha mẹ trẻ về sức khỏe, việc học của trẻ.

- Nhận ra ngày 22/12 là ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.

- Giáo dục trẻ yêu mến chú bộ đội.

- Trẻ nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: Nói "Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới…" (Kể được một số nghề nơi trẻ sống)

- Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

 --------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát trang phục của các cô chú nông dân.

- Trò chơi vận động “Mèo đuổi chuột”.

- Chơi với cát, nước.

 -------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: VẼ TRANH THỦY ẤN TẶNG CHÚ BỘ ĐỘI HẢI QUÂN**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra cách vẽ tranh thủy ấn: cách nhỏ màu, dùng các đầu cọ để vẩy màu, dùng các dụng cụ tăm, xiên, cào, lược để vẽ trên nước chuyên dụng. Trẻ nhận ra cách in tranh thủy ấn.

- Trẻ có kĩ năng sắp xếp bố cục cân đối, hài hòa. Có kỹ năng vẽ nét cơ bản, phối hợp màu. Có kỹ năng đặt giấy và in hình từ mặt nước.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động và thực hiện ý tưởng đến cùng của mình. Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

**II. Chuẩn bị:**

**1. Cho cô:**

- 1 bộ dụng cụ vẽ: Khay nước vẽ, màu marlbling color, giấy vẽ potentate, hoặc vải lụa, áo, khăn tay, túi giấy, đĩa giấy, khung tranh, giá vẽ, cây xiên

- Máy tính, ti vi, loa, que chỉ.

- Video họa sĩ vẽ tranh thủy ấn

- 3 tranh mẫu: tranh 1 bông hoa, tranh nhiều bông hoa, tranh vườn hoa và bướm

**2. Cho trẻ:**

- 27 bộ dụng cụ vẽ: Khay nước vẽ, màu marlbling color, giấy vẽ potentate, hoặc vải lụa, áo, khăn tay, túi giấy, đĩa giấy, khung tranh, giá vẽ, cây xiên

- 3 nhóm: Mỗi nhóm 3 bàn, 9 ghế

- Khu vực trưng bày sản phẩm của trẻ.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định - trò chuyện**

- Hát “Chú bộ đội”

- Các con vừa hát bài gì? (Dạ thưa cô con vừa hát bài “Chú bộ đội")

- Bài hát nói về ai? (Dạ thưa cô bài hát nói về chú bộ đội hải quân)

- Công việc của chú bội đội là? (Công việc của chú bội đội là bảo vệ đất nước, bảo vệ biển đảo)

- Chú bộ đội hải quân ngày đêm canh giữ đất nước, canh giữ biển đảo rất vất vả cho nên các con phải biết ơn chú bội đội, để thể hiện tình cảm với chú bộ đội các con làm gì? (Dạ thưa cô con sẽ hát, vẽ hoa, làm quà tặng chú bộ đội hải quân)

**2. Nội dung**

**b. Quan sát mẫu**

**\* Quan sát video vẽ tranh thủy ấn của họa sĩ**

- Họa sĩ đang làm gì? (Dạ thưa cô họa sĩ đang vẽ tranh)

- Họa sĩ vẽ tranh trên chất liệu gì? (Dạ thưa cô họa sĩ đang vẽ tranh trên nước)

- Đây là nghệ thuật vẽ trên nước hay còn gọi là vẽ tranh thủy ấn. Cho trẻ lặp lại 2 – 3 lần. Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các bạn vẽ tranh thủy ấn để tặng chú bộ đội hải quân nhé!

\* Quan sát mẫu 1: Tranh 1 bông hoa

- Trong tranh có họa tiết gì? (Dạ thưa cô có 1 bông hoa)

- Màu sắc bông hoa như thế nào? (Dạ thưa cô lá cây màu xanh, hoa màu đỏ, nhụy màu vàng, màu sắc rất đẹp)

- Đường nét có gì đặc biệt? (Dạ thưa cô, cánh hoa có những đường cong giống hình trái tim,..)

- Có cảm nhận gì khi nhìn các họa tiết này? (Dạ thưa cô họa tiết rất đẹp)

\* Quan sát mẫu 2, 3: Tranh nhiều bông hoa và tranh vườn hoa và con bướm thực hiện tương tự

**b. Cô hướng dẫn kỹ năng mới**

- Cô giới thiệu đồ dùng, dụng cụ vẽ và màu sắc, khay chứa dung dịch nước

- Hướng dẫn trẻ kỹ năng vẽ trên mặt nước:

+ Chọn 1 hủ màu và nhỏ màu đều trên mặt nước, tùy chọn màu để làm nền cho tranh. Sau đó nhỏ những màu khác lần lượt lên nước để tạo sản phẩm. Nhỏ 1 lượng màu vừa đủ, không nhỏ quá nhiều sẽ làm lem họa tiết khi vẽ

+ Tiếp tục dùng đầu xiên vẽ trên mặt nước, đưa bút nhẹ tay để di chuyển màu trên mặt nước tạo thành hình vẽ theo ý của mình.

+ Sau khi vẽ xong lấy giấy đặt nhẹ nhàng vào nước, sau đó lấy tay ấn nhẹ nhàng để màu thấm vào giấy rồi từ từ nhấc lên khỏi mặt nước và đưa tranh lên khung để sản phẩm

- Vừa rồi, cô vừa hướng dẫn cho các bạn cách vẽ tranh thủy ấn để tặng chú bộ đội hải quân. Bây giờ đến lượt các bạn trổ tài nhé! Mời các bạn hãy về vị trí, lấy dụng cụ để vẽ nhé!

- Để vẽ được một bức tranh, đầu tiên chúng ta phải lên ý tưởng

- Hôm nay các bạn sẽ vẽ những gì? Có hình dạng như thế nào? Vẽ như­ thế nào? Vẽ ở vị trí nào? (Mời 2 – 3 trẻ trả lời về ý tưởng của mình)

=> Cô nhắc lại ý tưởng của các bạn và gợi ý thêm 1 vài ý tưởng khác cho trẻ thực hiện

**c. Trẻ thực hiện**

- Nhắc trẻ sử dụng màu cẩn thận, vừa đủ tránh màu dây ra quần áo sẽ không tẩy được. Nhắc trẻ phối hợp màu sắc và sắp xếp bố cục hợp lý!

- Bây giờ, cô mời các bạn hãy cùng thể hiện sự khéo léo và tinh tế của mình để vẽ 1 bức tranh thủy ấn để tặng chú bộ đội hải quân nhé!

- Trẻ thực hiện cô bao quát chú ý động viên gợi ý để trẻ hoàn thành sản phẩm của mình.

**d. Tr­ưng bày sản phẩm**

- Đã hết thời gian rồi xin mời các bạn cùng mang sản phẩm của mình lên tr­ưng bày nào?

- Cô giúp trẻ trưng bày tác phẩm.

- Mời 2 - 3 trẻ nhận xét: Bạn thích bài nào? Vì sao bạn thích? Bạn vẽ đ­ược gì? Bài vẽ sắp xếp bố cục như thế nào? Màu sắc bài vẽ như thế nào?

- Cô nhận xét chung, động viên nh­ưng bạn vẽ đẹp, những bạn vẽ chư­a đẹp lần sau cố gắng vẽ đẹp hơn.

**3. Kết thúc**

- Hôm nay, cô và các bạn đã tham gia hoạt động gì? (Dạ thưa cô “Vẽ tranh thủy ấn tặng chú bộ đội hải quân”

- Giới thiệu 1 số sản phẩm từ nghệ thuật vẽ tranh thủy ấn: Áo, túi xách, giầy dép,...

- Cô nhận xét, tuyên dương

- Kết thúc: Giúp đỡ cô thu dọn đồ dùng

------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bé chơi bán hàng, bán các sản phẩm nghề nông.

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Bé hát các bài hát, chơi các trò chơi với các đồ dùng âm nhạc.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé chơi với các đồ dùng học tập, chơi với các chữ số và các trò chơi với chữ cái i, t, c.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Hoàn thành sản phẩm.

- Cho trẻ làm quen nhận biết một số cảm xúc vui buồn, sợ hãi, tức giận.

- Trẻ chơi tự do.

 ---------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

 **ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

------------------------------------------

**Thứ sáu, ngày 20 tháng 12 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Trò chuyện với cha mẹ trẻ về sức khỏe, việc học của trẻ.

- Nhận ra ngày 22/12 là ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.

- Giáo dục trẻ yêu mến chú bộ đội.

- Trẻ nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: Nói "Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới…" (Kể được một số nghề nơi trẻ sống)

- Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

- Phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia giao thông an toàn.

 -------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.

- Trò chơi vận động “Rồng rắn lên mây”.

- Chơi làm bánh, bán bánh.

 ----------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – KỸ NĂNG XÃ HỘI**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY TRẺ NHẬN BIẾT CẢM XÚC**

**VUI, BUỒN, SỢ HÃI, TỨC GIẬN**

**I. Mục tiêu**

- (MT 106) Trẻ nhận ra một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác. (Nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận của người khác) (MT 35)

- Trẻ thể hiện được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận phù hợp với từng tình huống. Trẻ có kỹ năng quan sát, diễn đạt được điều mình quan sát được

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

**1. Cho cô:**

- Trống lắc

- Đồ chơi thổi bóng xà phòng

- Loa

- Nhạc

- Tranh bé bị mẹ mắng

- Tranh cảm xúc “Vui”

- Hộp quà

- Con rắn đồ chơi

- Bộ ảo thuật

**2. Cho trẻ:**

- 4 bộ lắp ráp khuôn mặt vui, buồn, sợ hãi, tức giận

- 4 rỗ to

- 8 rỗ nhỏ

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định - trò chuyện**

- Hát và vận động bài hát “Khuôn mặt cười”

- Các con vừa hát bài gì? (Dạ thưa cô con vừa hát bài “Khuôn mặt cười”)

- Bài hát nói về điều gì? (Dạ thưa cô bài hát nói về khuôn mặt cười)

- Khi cười thì khuôn mặt chúng ta như thế nào (Dạ thưa cô khi cười khuôn mặt chúng ta rất tươi và rất đẹp)

- Chúng ta cười khi nào? (Dạ thưa cô khi chúng ta vui, chúng ta được khen, được tặng quà,...)

- Trong cuộc sống hằng ngày có rất nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau. Vậy hôm nay cô và các bạn cùng nhau khám phá những cung bậc cảm xúc nhé!

**2. Nội dung**

**a. Khám phá cảm xúc**

**\* Cảm xúc “Vui”**

- Cô và trẻ tham gia hoạt động “Thổi và bắt bong bóng”

+ Đây là bong bóng nước, cô làm từ xà phòng và lá của cây gòn, cô dùng cọng dừa để làm dụng cụ thổi bóng đấy các bạn

+ Cô và các bạn cùng tham gia hoạt động gì? (Dạ thưa cô “Thổi và bắt bong bóng”)

+ Các bạn cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động này? (Dạ thưa cô con cảm thấy rất vui ạ!)

+ Chúng ta còn cảm thấy vui khi nào nữa? (Dạ thưa cô khi được chơi trò chơi, khi được tặng quà, khi được ăn bánh ngon, khi được cô khen, người lớn khen,...)

+ Khi vui mình thể hiện khuôn mặt như thế nào? (Dạ thưa cô khi vui con sẽ cười).

- Cho trẻ xem khuôn mặt “Vui”. Cho thể hiện cảm xúc “Vui”: trẻ cười “Hi hi”, “Hô hô”, “Ha ha” 2 – 3 lần.

- Vừa rồi cô và các bạn vừa khám phá cảm xúc gì? (Dạ thưa cô cảm xúc vui)

- Vậy bây giờ chúng ta sẽ khám phá 1 cảm xúc tiếp theo nữa nhé!

**\* Cảm xúc “Buồn”**

- Cho trẻ xem tranh em bé bị mẹ mắng và trò chuyện:

+ Trong tranh có gì? (Dạ thưa cô trong tranh có mẹ và bé, mẹ đang la, mắng em bé)

+ Em bé trong bức tranh đang cảm thấy như thế nào khi bị mẹ la? (Dạ thưa cô em bé đang buồn)

+ Vì sao con nghĩ em bé đang buồn? Khuôn mặt của em bé có biểu cảm gì? (Dạ thưa cô em bé đang khóc, mắt em bé nhắm lại, môi em bé mếu máo,...)

- Vậy khi nào các bạn buồn? (Dạ thưa cô khi bị cô la, mẹ la, bị bạn giành đồ chơi, khi được tặng quà nhưng quà bị hỏng, khi món đồ chơi của con yêu thích bị mất, bị hỏng,...)

- Khi thấy bạn buồn thì các bạn sẽ làm sao? (Dạ thưa cô con sẽ an ủi bạn, cho bạn kẹo, đồ chơi, nhường đồ chơi cho bạn)

- Vậy khi chơi đồ chơi, các bạn phải chơi đồ chơi cẩn thận, sau khi chơi phải dọn dẹp đồ dùng đồ chơi cẩn thận để đồ dùng đồ chơi không bị hỏng, bị mất. Khi thấy bạn buồn thì chúng ta đến an ủi bạn, rủ bạn chơi cùng, biết nhường nhịn, chia sẻ đồ chơi với các bạn, không được chọc ghẹo bạn khi bạn buồn nhé!

**\* Cảm xúc “Sợ hãi”**

- Cho trẻ nhắm mắt lại và mở tiếng sấm sét.

+ Các con vừa nghe tiếng gì? (Dạ thưa cô con vừa nghe tiếng sấm sét rất lớn)

+ Các con cảm thấy như thế nào khi nghe tiếng sấm, sét? (Dạ thưa cô con cảm thấy sợ hãi)

+ Con thể hiện cảm xúc sợ hãi như thế nào? (Dạ thưa cô con rung rẩy, co người lại, con muốn nhắm mắt, bịt tai lại, con khóc hoặc con la hét…)

- Xuất hiện con rắn giả để trẻ thể hiện cảm xúc “Sợ hãi”

- Các con còn sợ điều gì nữa? (Dạ thưa cô con sợ sâu, sợ rắn, sợ ma,…)

- Có rất nhiều nổi sợ khác nhau. Vậy khi sợ chúng ta cần làm gì? Khi thấy người khác đang sợ thì chúng ta cần làm gì? (Dạ thưa cô phải dũng cảm, cần phải có sự hỗ trợ, chia sẻ của ba mẹ, người thân, cô giáo, các bạn. Khi thấy bạn đang sợ thì con đến bên cạnh ôm bạn, an ủi bạn cho bạn đỡ sợ)

- Cho trẻ hát và vận động bài hát “Gọi tên cảm xúc” để vượt qua nổi sợ đó nhé!

**\* Cảm xúc “Tức giận”**

- Cho trẻ vận động theo bài hát If you’re happy

- Trong bài hát có những cảm xúc gì? (Dạ thưa cô vui, sợ hãi, tức giận,…)

- Chúng ta đã được tìm hiểu cảm xúc gì? (Dạ thưa cô vui, sợ hãi)

- Vậy bây giờ chúng ta tìm hiểu về cảm xúc “Tức giận” nhé

- Trong bài hát, khi tức giận bạn làm gì? (Dạ thưa cô bạn dặm chân, chân khoanh tay)

- Gương mặt của bạn khi tức giận là gì? (Dạ thưa cô cau mày, chề môi, mặt hầm hầm)

- Khi tức giận mọi người thường biểu hiện chung khuôn mặt rất là cau có, khó chịu, miệng há lên như muốn quát, tay có thể là chỉ, đấm bóp, cầm nắm, giọng nói to, có người thì như gầm gừ trong cổ họng.

- Khi nào ta thể hiện cảm xúc “Tức giận”? (Dạ thưa cô khi bạn chọc con, khi bạn tranh giành đồ chơi khi con đang chơi, khi bạn làm hư sách, hư bài tập của con, khi bạn làm gãy bút chì của con,…)

- Cho trẻ thực hiện cảm xúc “Tức giận”

- Khi tức giận chúng ta phải làm gì? (Dạ thưa cô cô gắng giữ bình tĩnh, hít thở thật sâu hoặc uống 1 cốc nước để giảm bớt sự tức giận)

- Cho trẻ xem ảo thuật để ôn lại các cảm xúc vừa học

- Ngoài cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận chúng mình còn có những cảm xúc nào nữa? (Dạ thưa cô ngạc nhiên, thất vọng, hào hứng, bất ngờ,…)

\* Giáo dục: Trong cuộc sống chúng mình phải trải qua rất nhiều cảm xúc như: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.... nhưng cô muốn chúng mình hãy luôn yêu đời, luôn vui vẻ, cười thật tươi để chúng mình lúc nào cũng là người xinh đẹp nhất!

**b. Trò chơi:**

- Trò chơi: “Muôn màu cảm xúc”

+ Cách chơi: Cả lớp mình sẽ chia thành 4 nhóm cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận. Ở mỗi nhóm cô đã chuẩn bị đồ dùng để các bạn tạo hình những gương mặt vui, buồn, sợ hãi, tức giận. Các bạn thích cảm xúc nào thì về nhóm cảm xúc đó để tạo hình gương mặt của nhóm đó

+ Luật chơi: Mỗi bạn sẽ tạo hình gương mặt mà mình đã chọn. Và thể hiện cảm xúc phù hợp với gương mặt mình đã tạo hình

+ Trẻ chơi, cô hỗ trợ, giúp đỡ

+ Cô nhận xét, tuyên dương

- Trò chơi: “Đi tìm cảm xúc”

+ Cách chơi: Chơi “Kết bạn” để chia mỗi nhóm có 4 nhóm cảm xúc “Vui, buồn, sợ hãi, cảm xúc”. Cô sẽ mở giọng nói, các bạn lắng nghe, thảo luận và lựa chọn gương mặt có chứa cảm xúc phù hợp với giọng nói đó.

+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh thì các bạn giơ gương mặt lên. Mỗi lượt chỉ giơ 1 gương mặt, mỗi lượt đúng sẽ được tặng 1 viên kẹo.

+ Trẻ chơi

+ Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**3. Kết thúc**

- Hôm nay, cô và các bạn đã khám phá điều gì? (Dạ thưa cô khám phá cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận)

- Giáo dục: Các bạn hãy thể hiện cảm xúc phù hợp với từng tình huống. Phải biết chia sẻ, tôn trọng cảm xúc của người khác. Ví dụ như bạn vui thì mình chia vui cùng bạn. Khi bạn buồn thì mình chia buồn cùng bạn, không được chọc phá bạn, làm cho bạn buồn, bạn khóc. Khi bạn sợ hãi thì mình ở bên cạnh để ủng hộ, động viên bạn, để bạn đỡ sợ. Khi mình tức giận thì mình phải biết kiềm chế cảm xúc của mình nhé

- Cô nhận xét, tuyên dương

- Hát bài hát

---------------------------------------

 **HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bé chơi bán hàng, bán các sản phẩm nghề nông.

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Bé hát các bài hát, chơi các trò chơi với các đồ dùng âm nhạc.

- Góc “Bé vui học tập”: Bé chơi với các đồ dùng học tập, chơi với các chữ số và các trò chơi với chữ cái i, t, c.

 ---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn nhận biết một số cảm xúc vui buồn, sợ hãi, tức giận.

- Trẻ hoạt động góc.

 ------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ thực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.

- Trẻ tự đoán xem mình có được cờ và phiếu bé ngoan hay không.

- Giáo dục trẻ chăm ngoan để cuối tuần được phiếu bé ngoan.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Sổ theo dõi, cô thuộc 3 tiêu chuẩn

**2. Cho trẻ:** Bảng bé ngoan, cờ, phiếu bé ngoan đủ cho trẻ.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định và nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hát “Cả tuần đều ngoan”. Trò chuyện về bài hát.

+ Con vừa hát bài gì? (Dạ thưa cô hát bài Cả tuần đều ngoan)

+ Bài hát khuyên các con điều gì? (Dạ thưa cô bài hát khuyên con phải ngoan suốt tuần)

- Để được tặng cờ bé ngoan thì các con phải ngoan, biết vâng lời cô.

- Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

+ Tiêu chuẩn 1: Đi học đúng giờ, vào lớp chú ý lắng nghe cô.

+ Tiêu chuẩn 2: Phải ngoan ngoãn lễ phép.

+ Tiêu chuẩn 3: Không nói chuyện trong giờ học.

**2. Nhận xét và cho trẻ cắm cờ**

- Cho trẻ tự nhận xét theo tổ.

- Cô và bạn nhận xét.

 - Mời trẻ ngoan lên nhận cờ và cắm cờ.

**3. Nhận xét bé ngoan và tặng phiếu bé ngoan.**

- Cô mời từng trẻ lên nhận ống cờ và đếm số cờ của trẻ, trẻ nào được 4 **-** 5 cờ thì được tặng 1 phiếu bé ngoan.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ ngoan, động viên trẻ chưa ngoan.

- Kết thúc: Hát “Hoa bé ngoan”.

-------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...............................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................